

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU), gỡ cảnh báo “Thẻ vàng” của Ủy ban châu Âu

(Phục vụ Phiên họp 35 Ban Chỉ đạo quốc gia về IUU)

Kính gửi: Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng -
Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia về IUU

Thực hiện các ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng - Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia về IUU, các bộ, ngành và địa phương liên quan đã tập trung vào cuộc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chống khai thác IUU được giao. Đến hết tháng 6 năm 2026, công tác chống khai thác IUU đã có nhiều chuyển biến tích cực, đặc biệt sau đợt thanh tra lần thứ 5 của EC. Hệ thống chỉ đạo chống khai thác IUU từ Trung ương đến địa phương đã được kiện toàn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, phù hợp với điều kiện thực tế; khung pháp lý và công cụ theo dõi, giám sát tiếp tục được rà soát, hoàn thiện; công tác phối hợp liên ngành trong quản lý đội tàu, giám sát hành trình tàu cá, truy xuất nguồn gốc và xử lý vi phạm được tăng cường và đi vào nề nếp.

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế mà các khuyến nghị của EC tại đợt thanh tra lần thứ 5 đã chỉ ra hiện tập trung chủ yếu vào hiệu quả tổ chức thực thi pháp luật trên thực địa, nhất là việc xử lý tàu cá vi phạm quy định về VMS, ngăn chặn, xử lý vi phạm khai thác bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài và kiểm soát, truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác. Đây là những nội dung có ý nghĩa quyết định đối với mục tiêu gỡ cảnh báo “Thẻ vàng” trong năm 2026.

Để đánh giá đúng tình hình và đưa ra các giải pháp khắc phục triệt để các khuyến nghị của EC từ nay đến 30/8/2026, Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo quốc gia về IUU) kính báo cáo Phó Thủ tướng Chính phủ - Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia về IUU một số nội dung cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

Để chuẩn bị làm việc với Đoàn Thanh tra lần thứ 5 của EC, Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ - Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia về IUU đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, tổ chức các cuộc họp định kỳ vào thứ ba hàng tuần đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU giao các bộ, ban, ngành và địa phương như: Quyết định số 2310/QĐ-TTg ngày 17/10/2025 về kế hoạch hành động tháng cao điểm chống khai thác IUU và phát triển bền vững ngành thủy sản, Công điện số 198/CĐ-TTg ngày 17/10/2025, Công điện số 03/CĐ-TTg ngày

13/01/2026,... Ngoài ra, các bộ, ngành đã chỉ đạo các biện pháp để các địa phương triển khai, chuẩn bị nội dung làm việc với Đoàn thanh tra lần thứ 5 của EC.

Các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá đã huy động nguồn lực rà soát, kiểm đếm số lượng tàu cá, lập danh sách và theo dõi quản lý để ngăn chặn tàu cá không đủ điều kiện tham gia hoạt động; tăng cường công tác thực thi pháp luật, xử lý các hành vi vi phạm khai thác IUU, vi phạm quy định về mắt kết nối VMS, vượt ranh giới cho phép khai thác trên biển, vi phạm khai thác bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài... Qua đó, công tác chống khai thác IUU đã đạt được nhiều tiến bộ. Tuy nhiên, Đoàn thanh tra lần thứ 5 của EC (từ ngày 09 - 19/3/2026) vẫn phát hiện một số tồn tại, hạn chế nên chưa gỡ được “Thẻ vàng”.

Sau khi kết thúc đợt thanh tra lần thứ 5, trên cơ sở ý kiến sơ bộ của EC, Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ tiếp tục chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho các bộ, ban, ngành và địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chống khai thác IUU và khắc phục các tồn tại, hạn chế tại đợt thanh tra lần thứ 5 của EC. Các bộ, ngành (Nông nghiệp và Môi trường, Quốc phòng, Công an, Ngoại giao, Tư pháp, Tài chính, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Xây dựng, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Thanh tra Chính phủ và các bộ liên quan) đã ban hành kế hoạch, tổ chức thực hiện nghiêm các nhiệm vụ được giao theo Công điện số 34/CĐ-TTg; tập trung kiểm soát tàu cá, điều tra xử lý vi phạm, kiểm soát xuất khẩu, tăng cường hợp tác quốc tế và đôn đốc địa phương thực hiện các khuyến nghị của EC (*Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo*).

II. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ được Lãnh đạo Chính phủ giao

- Trước khi EC thực hiện thanh tra lần thứ 5 (tháng 3/2026), tổng số nhiệm vụ chống khai thác IUU là 267 nhiệm vụ; trong đó, các địa phương được giao 151 nhiệm vụ; các bộ, ngành được giao 116 nhiệm vụ. Đến ngày 31/5/2026, theo báo cáo của các đơn vị, các nhiệm vụ đều đã được triển khai thực hiện nghiêm túc, 267/267 nhiệm vụ đã hoàn thành, trong đó, có 13 nhiệm vụ thường xuyên đang được các bộ, ngành, địa phương tiếp tục triển khai thực hiện.

- Sau khi EC kết thúc thanh tra lần thứ 5, ngày 25/4/2026, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Công điện số 34/CĐ-Tg chỉ đạo các bộ, ban, ngành, địa phương thực hiện 35 nhiệm vụ; trong đó, địa phương được giao 16 nhiệm vụ (riêng tỉnh Khánh Hòa, An Giang, Cà Mau được giao thực hiện riêng 01 nhiệm vụ); các bộ, ngành được giao 18 nhiệm vụ. Đến nay, theo báo cáo của các cơ quan, đơn vị: 21 nhiệm vụ đã hoàn thành, 14 nhiệm vụ thường xuyên đang được các bộ, ngành, địa phương tiếp tục triển khai thực hiện (*Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo*).

Các bộ, ngành, địa phương đã bám sát và nghiêm túc triển khai các nhiệm vụ, chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ. Tuy nhiên, các nhiệm vụ thường xuyên như công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động tàu cá; công tác thực thi pháp luật và xử lý vi phạm chưa đồng đều, còn nhiều yếu kém tại một số địa phương nên chưa đáp ứng yêu cầu của EC.

2. Tình hình, kết quả thực hiện các nhóm khuyến nghị của EC (tính đến ngày 30/6/2026)

2.1. Về công tác hoàn thiện thể chế

Đến nay, khung pháp lý đã cơ bản đáp ứng yêu cầu chống khai thác IUU và tiếp tục được rà soát, hoàn thiện phù hợp với các quy định của quốc tế và các khuyến nghị của EC; cụ thể như sau:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương trình Chính phủ ban hành Nghị định số 246/2026/NĐ-CP ngày 29/6/2026 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản; trong đó đã tiếp thu cơ bản các khuyến nghị của EC tại đợt thanh tra lần thứ 5 về bổ sung hành vi vi phạm khai thác IUU nghiêm trọng, tăng mức phạt tiền và hình thức xử phạt bổ sung đối với các hành vi vi phạm khai thác IUU.

- Hiện đang tiếp tục rà soát, đề xuất hoàn thiện tổng thể hệ thống pháp luật để chống khai thác IUU hiệu lực, hiệu quả và phát triển ngành thủy sản bền vững, có trách nhiệm, hội nhập quốc tế.

2.2. Về công tác quản lý đội tàu

Kết quả thực hiện công tác quản lý đội tàu tại các địa phương đã có nhiều chuyển biến rõ rệt; thường xuyên rà soát, kiểm kê và cập nhật đầy đủ thông tin tàu cá trên cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia VNFishbase phục vụ tốt công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát tàu cá tham gia hoạt động khai thác thủy sản theo khuyến nghị của EC; cụ thể như sau:

- Tổng số tàu cá cả nước đã đăng ký, cập nhật trên cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia (VNFishbase) là 80.332 tàu, đã đăng kiểm còn hạn là 38.001 tàu (chiếm 91,9%), đã cấp giấy phép còn hạn là 76.904 tàu (đạt 95,7%), đã cấp giấy chứng nhận/cam kết cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm còn hạn là 79.091 tàu (đạt 98,5%) (*Chi tiết tại Phụ lục III kèm theo*).

- Đối với các tàu cá không đủ điều kiện hoạt động là 7.591 tàu (*Chi tiết tại Phụ lục IV kèm theo*), tàu cá có nguy cơ cao vi phạm khai thác IUU (từ đầu năm 2026 đến nay) là 368 tàu: Theo báo cáo của địa phương đã lập danh sách, giao trách nhiệm cụ thể cho các tổ chức, cá nhân theo dõi, kiểm soát, xử lý vi phạm (nếu có); danh sách tàu cá nguy cơ cao đã được cập nhật trên hệ thống VMS theo khuyến nghị của EC.

- Các địa phương đã thực hiện quy định xóa đăng ký tàu cá là 3.679 tàu và đã cập nhật danh sách tàu cá xóa đăng ký trên hệ thống VMS (*Chi tiết tại Phụ lục V kèm theo*).

2.3. Về theo dõi, giám sát hoạt động tàu cá (MCS)

a) Theo dõi, giám sát qua hệ thống giám sát tàu cá (VMS):

Hệ thống giám sát tàu cá đã được triển khai đồng bộ từ Trung ương đến địa phương và chia sẻ giữa các lực lượng thực thi pháp luật, được EC đánh giá cao về

nỗ lực của Việt Nam trong việc lắp đặt thiết bị VMS trên tàu cá để theo dõi, giám sát hoạt động tàu cá trên biển; cụ thể như sau:

- Tổng số tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15m trở lên đã lắp đặt thiết bị VMS là 27.569 tàu (đạt 99,6%); đối với các tàu cá chưa lắp đặt VMS không đủ điều kiện hoạt động đã được địa phương lập danh sách và theo dõi, kiểm soát.

- Thường xuyên theo dõi, giám sát, cảnh báo và kịp thời phát hiện các tàu cá vi phạm các quy định về VMS (nếu có). Theo số liệu tổng hợp từ hệ thống VMS quốc gia kết quả cụ thể như sau: *(Chi tiết tại Phụ lục VI kèm theo)*.

- + Tổng số tàu cá có kết nối VMS là 24.062 tàu (chiếm 86,9%).

- + Tàu cá mất kết nối VMS trên 06 giờ trên biển là 2.098 tàu (chiếm 7,6%).

- + Tàu cá mất kết nối VMS trên 10 ngày trên biển là 292 tàu (chiếm 1,1%).

- + Tàu cá vượt ranh giới cho phép khai thác trên biển là 189 tàu (chiếm 0,7%).

- + Tàu cá mất kết nối VMS trên 10 ngày trong bờ là 2.629 tàu (chiếm 9,5%).
tàu cá mất kết nối VMS trên 24 giờ trong bờ là 9.002 tàu (chiếm 32,7%).

Mặc dù, lắp đặt thiết bị VMS đã đạt gần 100%, tuy nhiên tình trạng tàu cá mất kết nối VMS, vượt ranh giới cho phép khai thác thủy sản trên biển vẫn tiếp tục xảy ra *(Kết quả xác minh, xử lý đối với các trường hợp vi phạm tại các địa phương tại mục 2.5 của Báo cáo)*

b) Theo dõi, kiểm soát tàu cá ra vào cảng, xuất nhập bến:

- Thực hiện quy định về công bố mở cảng cá, đến nay cả nước đã có 94 cảng cá đã được công bố mở. Trong đó, 79 cảng được chỉ định cho tàu vùng khơi cập cảng, 53 cảng được chỉ định đủ điều kiện xác nhận nguyên liệu thủy sản khai thác *(Chi tiết tại Phụ lục VII kèm theo)*.

- Triển khai theo dõi, kiểm soát tàu cá ra vào cảng trên hệ thống eCDT, từ đầu năm 2026 đến nay số lượng tàu cá ra vào cảng; cụ thể như sau: (i) Tàu xuất cảng là 199.469 lượt tàu/44.944 tàu, cập cảng là 191.386 lượt tàu/40.965 tàu *(Chi tiết tại Phụ lục VIII kèm theo)*.

- Thực hiện quy định kiểm soát tàu cá xuất, nhập bến: Theo báo cáo của Bộ Quốc phòng từ đầu năm đến nay, đã thực hiện thủ tục xuất, nhập bến cho tàu cá qua các đồn/trạm biên phòng tuyến biển là 65.781 tàu/273.882 lượt tàu xuất bến, và 62.272 tàu/264.640 lượt tàu nhập bến; phát hiện xử phạt vi phạm hành chính 80 tàu cá vi phạm.

Số lượng cảng cá tiếp tục được các địa phương công bố mở theo quy hoạch và tổ chức triển khai thực hiện việc kiểm soát tàu cá ra vào cảng trên hệ thống eCDT. Tuy nhiên, số lượng tàu cá thực hiện ra vào cảng trên eCDT còn thấp, chưa đáp ứng yêu cầu theo quy định Thông tư số 81/2025/TT-BNNMT và khuyến nghị của EC về việc thực hiện kiểm soát tàu cá ra, vào cảng và xuất, nhập bến qua các đồn/trạm biên phòng tuyến biển phải thực hiện đồng thời trên eCDT.

c) Công tác tuần tra, kiểm soát hoạt động tàu cá:

Các lực lượng thực thi pháp luật của Trung ương và địa phương tiếp tục triển khai hoạt động tuần tra, kiểm soát hoạt động tàu cá và xử lý vi phạm khai thác IUU, từ đầu năm 2026 đến nay đã triển khai 138 chuyến, với 909 ngày tuần tra, thực hiện kiểm tra 2.502 tàu cá, phát hiện và xử phạt 261 tàu cá với tổng số tiền 4,6 tỷ đồng.

2.4. Về truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác

a) Đối với sản phẩm thủy sản khai thác trong nước:

- Triển khai hệ thống truy xuất nguồn gốc điện tử eCDT, từ đầu năm 2026 đến nay kết quả kiểm soát sản lượng thủy sản khai thác qua cảng và xác nhận, chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác (*Chi tiết tại Phụ lục VIII kèm theo*); cụ thể như sau:

+ Sản lượng thủy sản khai thác qua cảng là 421.449 tấn, cấp giấy biên nhận bốc dỡ qua cảng là 13.320 tấn.

+ Cấp xác nhận nguồn gốc thủy sản khai thác là 845 giấy, cấp chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác là 212 giấy.

Việc triển khai bắt buộc hệ thống eCDT được EC ghi nhận, đánh giá cao để truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác một cách minh bạch, hợp pháp. Tuy nhiên, hiện tỷ lệ sản lượng thủy sản khai thác trong nước đã được giám sát, kiểm soát mới đạt khoảng 30% tổng sản lượng khai thác, dẫn đến nguyên liệu thủy sản khai thác đáp ứng yêu cầu cấp giấy xác nhận nguyên liệu (SC), chứng nhận nguồn gốc thủy sản (CC) còn thấp.

b) Đối với sản phẩm thủy sản khai thác nhập khẩu:

- Đến nay, đã công bố chỉ định 09 cảng biển cho tàu nước ngoài cập cảng nhập khẩu, tạm nhập, tái xuất, quá cảnh sản phẩm thủy sản khai thác qua lãnh thổ Việt Nam; kết quả kiểm soát sản phẩm thủy sản khai thác theo quy định Hiệp định PSMA và bằng tàu Công ten nơ năm 2026; cụ thể như sau:

+ Khối lượng nguyên liệu thủy sản khai thác từ nước ngoài nhập khẩu vào Việt Nam theo PSMA là 04 lượt tàu, khối lượng 260 tấn.

+ Khối lượng nguyên liệu cá kiếm, cá ngừ vây ngực dài khai thác từ nước ngoài nhập khẩu vào Việt Nam bằng tàu Công ten nơ là 19.525 tấn.

+ Khối lượng sản phẩm thủy sản được cấp chứng nhận xuất khẩu đi các thị trường là 678.107 tấn.

- Kết quả thực hiện việc kiểm soát sản phẩm thủy sản khai thác nhập khẩu đã đáp ứng theo quy định quốc tế, được EC ghi nhận, đánh giá cao; qua kiểm tra các lô nguyên liệu thủy sản khai thác nhập khẩu vào Việt Nam theo PSMA và bằng tàu container và các lô hàng chế biến từ thủy sản khai thác xuất khẩu đi EU chưa phát hiện dấu hiệu vi phạm IUU.

2.5. Về thực thi pháp luật, xử lý vi phạm

Công tác thực thi pháp luật và xử lý vi phạm khai thác IUU tiếp tục được tăng cường. Tuy nhiên, tiến độ xử lý còn chậm, kết quả xử phạt còn thấp so với tổng số vụ việc được phát hiện, chưa đáp ứng theo khuyến nghị của EC; kết quả cụ thể như sau:

- Theo báo cáo của các địa phương, tổng số vụ vi phạm khai thác IUU từ 01/01/2026 đến 30/6/2026 là 4.713 vụ, đã xử phạt vi phạm hành chính là 1.341 vụ với tổng số tiền là: 42,1 tỷ đồng (*chưa bao gồm số liệu xử phạt vi phạm vùng biển nước ngoài*); trong đó, đối với hành vi vi phạm quy định về VMS (*Chi tiết tại Phụ lục IX kèm theo*), cụ thể như sau:

(i) Mất kết nối VMS trên 06 giờ không báo cáo vị trí về bờ theo quy định là 1.328 tàu; đã xử phạt 363 tàu; khép hồ sơ không xử phạt là 724 tàu; còn 241 tàu đang xác minh, xử lý.

(ii) Mất kết nối trên 10 ngày trên biển không đưa tàu về bờ theo quy định là 87 tàu; đã xử phạt 27 tàu; khép hồ sơ không xử phạt là 23 tàu; còn 37 tàu đang xác minh, xử lý.

(iii) Vượt ranh giới cho phép khai thác trên biển là 59 tàu; đã xử phạt 13 tàu; khép hồ sơ không xử phạt là 27 tàu; còn 19 tàu đang xác minh, xử lý (có 01 tàu chuyển xử lý hình sự).

(iv) Gửi, vận chuyển thiết bị VMS là 17 tàu; đã xử phạt 14 tàu; đang xác minh, xử lý là 03 tàu (có 02 vụ chuyển xử lý hình sự):

(v) Vô hiệu hoá thiết bị VMS là 05 tàu và đã bị xử phạt.

(vi) Đối với hành vi vi phạm quy định mất kết nối VMS trong bờ là 2.294 tàu chưa bị xử phạt do chưa có quy định xử phạt trước đó (hiện hành vi này đã được quy định xử phạt tại Nghị định số 246/2026/NĐ-CP của Chính phủ có hiệu lực từ ngày 18/8/2026).

(vii) Đối với hành vi vi phạm khác là 918 tàu và đã bị xử phạt.

- Về kết quả xử lý tàu cá vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài:

Từ đầu năm 2026 đến nay xảy ra 07 vụ việc tàu cá, ngư dân bị nước ngoài bắt giữ, xử lý. Trong đó đã xử phạt 01 trường hợp (tàu cá KG-8286B của tỉnh An Giang) với số tiền 900 triệu đồng đối với chủ tàu và chuyển xử lý hình sự đối với thuyền trưởng về tội tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép; còn 06 vụ việc đang tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật (*Chi tiết tại Phụ lục X kèm theo*). Lũy kế từ năm 2024 đến nay xảy ra 109 trường hợp, trong đó đã xử lý (xử phạt hành chính, xử lý hình sự) 77 trường hợp, còn lại 32 trường hợp tại các địa phương đang tiếp tục xác minh xử lý (An Giang: 21 tàu; Cà Mau: 07 tàu; Quảng Ngãi: 02 tàu; 02 tàu chưa xác định được địa phương).

- Về kết quả xử lý các vụ việc hình sự vi phạm IUU:

Theo báo cáo của Bộ Công an từ đầu năm 2026 đến nay đã khởi tố 15 vụ án/19 bị can; đưa ra xét xử 04 vụ/12 bị cáo với tổng hình phạt 17 năm 12 tháng tù giam; cụ thể các hành vi sau:

(i) Hành vi đưa tàu cá, ngư dân đi khai thác trái phép ở vùng biển nước ngoài: 08 vụ án/09 bị can (Cà Mau: 04 vụ/06 bị can; An Giang: 01 vụ; Hồ Chí Minh: 02 vụ/02 bị can; Quảng Ngãi: 01 vụ/01 bị can).

(ii) Hành vi gian lận xuất xứ nguồn gốc nguyên liệu thủy sản: 01 vụ án/05 bị can tại thành phố Đà Nẵng.

(iii) Hành vi tháo, gửi thiết bị giám sát hành trình: 05 vụ án/03 bị can (An Giang: 03 vụ/01 bị can; Quảng Trị: 02 vụ/02 bị can).

(iv) Hành vi tổ chức môi giới đưa tàu cá, ngư dân đi khai thác trái phép ở vùng biển nước ngoài: 01 vụ án/02 bị can tại thành phố Cần Thơ và đưa ra xét xử 02 đối tượng về tội "Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép" với tổng mức án là 04 năm tù giam.

(v) Liên quan đến vụ án gian lận nguồn gốc xuất xứ nguyên liệu thủy sản xảy ra tại Công ty TNHH T&H Nha Trang và Công ty TNHH Thịnh Hưng mà EC khuyến nghị: Hiện đã truy tố và đưa ra xét xử tuyên phạt bị cáo Huỳnh Đắc Trí 02 năm 6 tháng tù, phạt tiền 30.000.000 đồng và bị cáo Nguyễn Thị Thanh Ngân 02 năm tù, phạt tiền 20.000.000 đồng; bị cáo Văn Thị Hoa 03 năm tù và bị cáo Nguyễn Lê Hưng 02 năm 06 tháng tù cùng về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" quy định tại khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

2.6. Công tác thông tin, tuyên truyền

Trong 06 tháng đầu năm, các bộ, ngành, địa phương, các cơ quan, thông tấn báo chí tiếp tục tăng cường công tác thông tin, truyền thông về nỗ lực chống khai thác IUU của Việt Nam; kết quả cụ thể:

2.6.1. Tuyên truyền trên báo chí:

a) Báo chí trong nước: Tổng số tin, bài báo chí viết về nội dung IUU là 2.654 tin, bài; (gồm VTV1, VOV1, VOV giao thông, Thông tấn xã Việt Nam, Báo Pháp luật Tp. HCM, Tuổi trẻ, Lao động, Nông nghiệp và Môi trường, Cổng thông tin Chính phủ, một số cơ quan báo địa phương như: *Quảng Ninh, Ninh Bình, Hưng Yên, Thanh Hóa, Quảng Trị, An Giang, Cà Mau, ...*).

b) Báo chí đối ngoại: Trên 2.437 tin, bài của 06 cơ quan báo chí đối ngoại (VOV5, Việt Nam News, Báo ảnh Việt Nam, Tạp chí Thời đại, Báo Việt Nam & Law), cụ thể như: (i) VOV5: 930 tin; (ii) VietnamPlus: 802 tin, bài; (iii) Tạp chí Thời đại: 383 tin, bài; (iv) Báo ảnh Việt Nam 220 tin điện tử; (v) Báo Việt Nam & Law: 85 tin, bài; (vi) Vietnam Today: 7 tin, bài.

2.6.2. Tuyên truyền trên hệ thống thông tin cơ sở: Tiếp tục duy trì công tác thông tin, tuyên truyền và phát trên hệ thống đài truyền thanh cấp xã về tình hình

chống khai thác hải sản bất hợp pháp không báo cáo và không theo quy định IUU đặc biệt là 21 địa phương ven biển để tổ chức thông tin, tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cấp xã.

2.6.3. Trên mạng xã hội: Tổng số tin, bài trên mạng xã hội là 1.258 bài với các nội dung phản ánh các hoạt động chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU).

2.6.4. Tổ chức tuyên truyền, tập huấn: Các cơ quan chức năng Trung ương của các Bộ: Quốc phòng, Nông nghiệp và Môi trường và địa phương tiếp tục tổ chức các lớp tuyên truyền, tập huấn, cập nhật các quy định pháp luật chống khai thác IUU cho cộng đồng ngư dân ven biển và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

2.7. Về triển khai chính sách chuyển đổi sinh kế, phát triển bền vững ngành thủy sản

- Tổng số địa phương đã ban hành chính sách chuyển đổi nghề là 21/22 địa phương ven biển (tỉnh Tây Ninh đang xây dựng chính sách); trong đó hiện mới có tỉnh Gia Lai triển khai có kết quả về việc giải bản tàu cá (70/999 tàu đăng ký), số tàu cá được chuyển đổi nghề khai thác khác là 436 tàu đăng ký học nghề khác, số lao động chuyển nghề là 941 lao động.

- Mặc dù, các địa phương đã tích cực xây dựng và ban hành chính sách chuyển đổi nghề; tuy nhiên kết quả triển khai, áp dụng chính sách trong thực tế còn hạn chế.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Đến nay, Việt Nam cơ bản đã hoàn thành việc hoàn thiện thể chế chống khai thác IUU theo khuyến nghị của EC; công tác quản lý đội tàu và các cơ sở dữ liệu VNFishbase, VMS, eCDT,... cơ bản đã đáp ứng yêu cầu quản lý và giám sát hoạt động của tàu cá; công tác kiểm soát nguyên liệu thủy sản khai thác nhập khẩu đã đáp ứng các quy định quốc tế và khuyến nghị của EC. Tuy nhiên, đến nay vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cơ bản quyết định đến khả năng gỡ cảnh báo “Thẻ vàng”.

1. Một số tồn tại cơ bản

(1) Chưa xử lý dứt điểm tàu cá mất kết nối VMS, vi phạm vùng biển nước ngoài từ năm 2024 - 2025 còn tồn đọng, tiến độ xử lý các tàu cá vi phạm quy định về VMS mới phát sinh trong năm 2026 còn chậm.

(2) Chưa ngăn chặn hiệu quả, triệt để tình trạng tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài (từ đầu năm 2026 đến nay xảy ra 07 trường hợp tàu cá và ngư dân bị nước ngoài bắt giữ, xử lý).

(3) Việc khai thác, sử dụng, kết nối liên thông, đồng bộ giữa các cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý nghề cá của các tổ chức, cá nhân liên quan tại địa phương còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu theo quy định.

(4) Hệ thống kiểm soát truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác tại các doanh nghiệp còn chưa đồng bộ, kết nối liên thông toàn trình.

2. Nguyên nhân chủ yếu

(1) Người đứng đầu một số địa phương chưa thực sự quyết liệt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo; chưa bố trí đầy đủ nguồn lực thực hiện đồng bộ, hiệu quả các biện pháp chống khai thác IUU; công tác phối hợp liên ngành có lúc, có nơi còn hình thức, chưa kịp thời, thiếu chặt chẽ.

(2) Sự phối hợp giữa các lực lượng chức năng và địa phương chưa kịp thời, đồng bộ: công tác trao đổi, chia sẻ thông tin, kiểm soát tàu cá di chuyển giữa các địa phương (*tàu cá của tỉnh này cập cảng, bán sản phẩm ở tỉnh khác*) vẫn còn lỗ hổng, dẫn đến việc theo dõi, kiểm soát, xử lý vi phạm chưa kịp thời; sự phối hợp kiểm tra, kiểm soát liên ngành tại một số cảng cá chưa đồng bộ, kịp thời.

(3) Công tác theo dõi, kiểm soát, giám sát tàu cá xuất nhập bến, giám sát sản lượng bốc dỡ qua cảng chưa triệt để; quy trình theo dõi, kiểm tra, kiểm soát tàu cá tại cảng cá chưa được công nghệ hóa toàn trình.

(4) Nguồn lực thực hiện nhiệm vụ tại cơ sở còn mỏng, trong khi nhân sự chuyên trách tại các cảng cá và Chi cục quản lý Thủy sản của địa phương còn thiếu, chưa đáp ứng được yêu cầu và tiến độ thực hiện nhiệm vụ.

(5) Năng lực thực thi pháp luật, xử lý các hành vi vi phạm các quy định về chống khai thác IUU tại các địa phương còn hạn chế.

(6) Công tác đánh giá, xử lý tổ chức, cá nhân thiếu trách nhiệm, không hoàn thành nhiệm vụ thực hiện các biện pháp chống khai thác IUU tại các bộ, ngành và địa phương chưa được thực hiện nghiêm túc.

(7) Ý thức tuân thủ của một bộ phận ngư dân chưa cao: dù đã tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn nhiều nhưng do áp lực kinh tế và thói quen đánh bắt truyền thống khiến một số chủ tàu cá vẫn tìm cách đối phó (như tìm cách trì hoãn việc lắp đặt thiết bị VMS, gửi thiết bị VMS sang tàu cá khác, ngắt kết nối VMS khi vào vùng giáp ranh,...).

(8) Cơ sở hạ tầng cảng cá, công nghệ, nguồn lực quản lý hoạt động khai thác tại các địa phương còn thiếu và yếu. Tính đồng bộ và tích hợp liên thông các cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý nghề cá: VNeID, VNFishbase, eCDT, VMS, quản lý tàu cá của Biên phòng,... còn chưa đảm bảo thông suốt, toàn diện.

IV. KẾT LUẬN CỦA ĐOÀN THANH TRA LẦN THỨ 5 CỦA EC

Ngày 24/6/2026, Đoàn Thanh tra lần thứ 5 của EC đã có Công thư (*Ref. Ares(2026)6352486* đề ngày 23/6/2026) thông báo về kết quả thanh tra về công tác chống khai thác IUU tại Việt Nam. Theo đó, EC tiếp tục ghi nhận, đánh giá cao nỗ lực chống khai thác IUU tại Việt Nam và cho rằng Việt Nam đang triển khai các biện pháp đúng đắn, xử lý căn cơ các hành vi khai thác bất hợp pháp. Tuy nhiên, EC tiếp tục đưa 37 khuyến nghị thuộc 5 nhóm vấn đề (Khung pháp lý: 04 khuyến nghị bổ sung hoàn thiện pháp luật; Quản lý đội tàu: 03 khuyến nghị để quản lý được đội tàu; Theo dõi, kiểm tra, giám sát (MCS): 12 khuyến nghị để kiểm soát hiệu quả hành vi khai thác IUU; Thực thi pháp luật: 07 khuyến nghị để

nâng cao hiệu quả, hiệu lực thực thi pháp luật chống khai thác IUU; và truy xuất nguồn gốc: 11 khuyến nghị để ngăn chặn được sản phẩm khai thác IUU được tiêu thụ trên thị trường).

Như vậy, qua đợt thanh tra lần thứ 5, EC đã chuyển trọng tâm khuyến nghị sang việc nâng cao hệ thống theo dõi, kiểm tra, giám sát và thực thi pháp luật đảm bảo hoạt động khai thác thủy sản tuân thủ pháp luật, kiểm soát truy xuất nguồn gốc đảm bảo ngăn chặn hiệu quả nguyên liệu thủy sản vi phạm khai thác IUU được đưa vào chế biến, tiêu thụ và xuất khẩu.

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã phối hợp với các bộ, ngành (Tổ công tác liên ngành) đã dự thảo nội dung giải trình, tiếp thu các khuyến nghị của EC (*Chi tiết khuyến nghị của EC tại Phụ lục XI kèm theo*) làm cơ sở tham mưu cho Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo quốc gia về IUU chỉ đạo các bộ, ban, ngành và địa phương triển khai các nhiệm vụ cụ thể, xử lý dứt điểm các khuyến nghị của EC từ nay đến 30/8/2026 để tổng hợp, gửi kết quả thực hiện các khuyến nghị này đến EC trước ngày 01/10/2026.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Trên cơ sở tình hình, kết quả chống khai thác IUU và các đánh giá, khuyến nghị của Đoàn Thanh tra lần thứ 5 của EC, kết quả gỡ cảnh báo “Thẻ vàng” không chỉ phụ thuộc vào việc hoàn thiện thể chế mà quyết định bởi hiệu quả tổ chức thực thi pháp luật trên thực địa. Từ nay đến thời điểm báo cáo EC là giai đoạn có ý nghĩa quyết định, đòi hỏi sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị, sự chỉ đạo trực tiếp của người đứng đầu các bộ, ngành và Chủ tịch UBND các tỉnh ven biển, với tinh thần làm thật, xử lý thật, chịu trách nhiệm thật và tạo chuyển biến thực chất, bền vững trong chống khai thác IUU.

Để đảm bảo khắc phục triệt để các khuyến nghị của EC và gỡ cảnh báo “Thẻ vàng” trong năm 2026, Bộ Nông nghiệp và Môi trường xin kiến nghị Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương có liên quan tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách, trọng tâm sau:

1. Yêu cầu các Bộ trưởng các bộ, ngành Trung ương có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá:

- Xác định tháng 7 - 8 năm 2026 là thời gian cao điểm, cấp bách cần tập trung mọi nguồn lực để thực hiện có hiệu quả, đồng bộ các biện pháp tổng thể khắc phục triệt để các khuyến nghị của EC.

- Trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao trong công tác chống khai thác IUU tại Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư, Công điện số 34/CD-TTg ngày 25/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ; chịu trách nhiệm toàn diện trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về các kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Đẩy mạnh công tác chuyên đổi số, liên thông dữ liệu đảm bảo “một dữ liệu - một hệ thống - một quy trình - một kết quả” quản lý thống nhất, hiệu quả trong

công tác chống khai thác IUU từ Trung ương đến địa phương và phát triển ngành Thủy sản bền vững, có trách nhiệm và hội nhập quốc tế.

2. Thường xuyên theo dõi, đánh giá, kiểm điểm trách nhiệm Chủ tịch UBND cấp tỉnh, các tổ chức, cá nhân không hoàn thành chức trách nhiệm vụ được giao trong công tác chống khai thác IUU.

3. Các nhiệm vụ cụ thể:

a) Bộ Nông nghiệp và Môi trường

- Tham mưu Ban Chỉ đạo quốc gia ban hành kế hoạch hành động chi tiết nhằm xử lý triệt để các khuyến nghị của EC trước ngày 30/8/2026. Hoàn thành trước ngày 13/7/2026.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan hoàn thiện giải trình các khuyến nghị của EC tại đợt thanh tra lần thứ 5; theo dõi, kiểm tra tiến độ, kết quả thực hiện Kế hoạch sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và báo cáo, cập nhật tiến độ chống khai thác IUU gửi EC theo quy định.

- Tổ chức các Đoàn công tác liên ngành kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các địa phương thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU, trong đó tập trung công tác kiểm soát tàu cá, xử lý vi phạm khai thác IUU (theo quy định tại Nghị định số 246/2026/NĐ-CP của Chính phủ), truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác được thu mua, chế biến, xuất khẩu sang thị trường châu Âu. Hoàn thành trước ngày 30/8/2026.

- Khẩn trương hoàn thành việc nâng cấp, kết nối liên thông các cơ sở dữ liệu phục vụ theo dõi, kiểm tra, kiểm soát kết quả thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU tại các bộ, ngành và địa phương. Hoàn thành trước ngày 30/8/2026.

b) Bộ Quốc phòng

- Tiếp tục triển khai đợt cao điểm tuần tra, kiểm soát hoạt động tàu cá tại các khu vực vùng biển giáp ranh với các nước, các bãi ngang, cửa sông, cửa biển, các đảo, ngăn chặn, xử lý tàu cá “03 không”; ngăn chặn, không để phát sinh tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài.

- Chỉ đạo lực lượng biên phòng tuyến biển triển khai kiểm tra tình trạng niêm phong của thiết bị VMS, kiểm soát chặt chẽ tàu cá xuất nhập trạm biên phòng trên hệ thống eCDT, xử lý tàu cá vi phạm khai thác IUU, đặc biệt vi phạm vùng biển nước ngoài, mất kết nối VMS, vượt ranh giới được phép khai thác trên biển.

c) Bộ Công an

Tiếp tục chỉ đạo lực lượng công an:

- Khẩn trương kết thúc điều tra, củng cố hồ sơ và đưa ra truy tố, xét xử các vụ việc vi phạm khai thác IUU đã bị khởi tố và tiếp tục khởi tố, truy tố, xét xử các vụ việc phát sinh theo quy định tại Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

- Phối hợp cơ quan chức năng địa phương đối soát, làm sạch dữ liệu tàu cá trên VNFishbase và VNeID; kiểm soát chặt các đối tượng nguy cơ cao vi phạm vùng biển nước ngoài; truy bắt bằng được các đối tượng vi phạm vùng biển nước ngoài bỏ trốn tại nơi cư trú.

d) Bộ Ngoại giao: Tiếp tục làm việc với nước sở tại, trao đổi bằng kênh ngoại giao để xác minh, thu nhập đầy đủ thông tin và cung cấp cho cơ quan, lực lượng chức năng trong nước xử lý dứt điểm các vụ việc tàu cá, ngư dân bị nước ngoài bắt giữ từ năm 2024 đến nay.

đ) Các Bộ: Tài chính, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tư pháp cử cán bộ đủ năng lực tham gia Tổ công tác liên ngành thực hiện kiểm tra công tác chống khai thác IUU tại địa phương do Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì và tiếp tục triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chống khai thác IUU được Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng chính phủ - Trưởng Ban chỉ đạo quốc gia về IUU giao tại Công điện số 34/CĐ-TTg và các văn bản khác có liên quan.

e) Yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá:

Chịu trách nhiệm toàn diện trước Chính phủ về kết quả thực hiện các biện pháp chống khai thác IUU trên địa bàn, lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt các cơ quan lực lượng chức năng tại địa phương tập trung cao điểm thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chống khai thác IUU; cụ thể như sau:

- Báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Công điện số 34/CĐ-TTg đã hoàn thành về Ban Chỉ đạo quốc gia về IUU trước ngày 15/7/2026.

- Bố trí tối đa nguồn lực và triển khai đồng bộ kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ tàu xuất nhập bến để đảm bảo toàn bộ tàu cá xuất nhập bến khai báo thông tin trên hệ thống truy xuất nguồn gốc điện tử eCDT và thực hiện xác nhận, chứng nhận, truy xuất nguồn gốc trên eCDT theo quy định.

- Xử lý dứt điểm các tàu cá vi phạm quy định VMS tồn đọng trước đây, hoàn thành và báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 30/7/2026. Hoàn thành xử lý các tàu cá vi phạm quy định VMS mới phát sinh trong 60 ngày kể từ khi phát hiện vi phạm; cập nhật đầy đủ kết quả xử phạt tàu cá vi phạm khai thác IUU trên cơ sở dữ liệu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản.

- Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý đội tàu, thực hiện việc đăng ký, đăng kiểm, cấp hoặc gia hạn giấy phép khai thác thủy sản theo quy định, lắp VMS, cấp giấy chứng nhận an toàn thực phẩm, đánh dấu tàu cá, viết số đăng ký tàu cá theo quy định,... xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân chậm trễ trong việc thực hiện; kiểm soát nghiêm túc có số liệu, hình ảnh cụ thể đối với tàu cá không đủ điều kiện tham gia hoạt động, tàu cá xóa đăng ký, tàu cá mua bán, chuyển nhượng, sang tên đổi chủ; cập nhật đầy đủ thông tin tàu cá trên cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia VNFishbase.

- Tổ chức trực ban nghiêm túc 24/24 khai thác, sử dụng hiệu quả hệ thống giám sát tàu cá (VMS) để theo dõi, giám sát, cảnh báo và kịp thời phát hiện, xử lý đầy đủ, đúng quy định các tàu cá vi phạm quy định về VMS.

- Tiếp tục tổ chức thông tin, tuyên truyền về công tác chống khai thác IUU, Nghị định số 246/2026/NĐ-CP về xử phạt hành chính trong lĩnh vực thủy sản,... thường xuyên, liên tục tại địa phương.

- Các tỉnh An Giang, Cà Mau và các địa phương có liên quan tập trung xác minh, xử lý dứt điểm tàu cá, ngư dân bị nước ngoài bắt giữ từ năm 2024 đến nay; áp dụng các biện pháp kỹ thuật nghiệp vụ để theo dõi, ngăn chặn không để phát sinh các vụ việc tàu cá, ngư dân địa phương vi phạm vùng biển nước ngoài; truy bắt bằng được các đối tượng vi phạm vùng biển nước ngoài bỏ trốn tại nơi cư trú.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường kính báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng - Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia về IUU./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó TTgCP Hồ Quốc Dũng (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để p/h);
- Lưu: VT, TSKN.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Võ Văn Hưng